

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM
HỒNG HÀ**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
Báo cáo Kiểm toán độc lập	5-6
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	7- 40
<i>Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022</i>	<i>7 - 10</i>
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2022</i>	<i>11</i>
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2022</i>	<i>12- 13</i>
<i>Bàn thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022</i>	<i>14 - 40</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công Ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5500512492 ngày 06 tháng 01 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sơn La cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được cấp bổ sung 15 lần Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 15 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 13 tháng 09 năm 2022 về việc thay đổi vốn điều lệ.

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 15: 353.835.080.000 VND

Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022 là: 353.835.080.000 VND

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ - Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 02462962699

Website : hongha.fid@gmail.com

Mã số thuế : 5 5 0 0 5 1 2 4 9 2

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 40).

Các sự kiện quan trọng phát sinh trong năm tài chính

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/HSL ký ngày 09 tháng 12 năm 2021 quyết định hủy bỏ phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ hình thức chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ mới cho các nhà đầu tư nhằm tăng vốn điều lệ Công ty, theo đó thay đổi đối tượng phát hành cổ phiếu thành chào bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành 15.000.000 Cổ phiếu tương đương với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm là 150.000.000.000 VND, qua đó tăng vốn điều lệ của Công ty từ 171.671.440.000 VND lên 321.671.440.000 VND. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được sử dụng cho hoạt động đầu tư cho các Công ty cùng ngành, trả nợ vay, bổ sung vốn lưu động.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, Công ty đã nhận được Công văn số 1276/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước về việc Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, Công ty đã hoàn tất việc đầu tư vào các công ty liên kết theo đó nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần HongHa Pharma lên 98% trên tổng vốn điều lệ 100.000.000.000 đồng, nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lặc Xanh (tiền thân là Công ty Cổ phần Ngọc Lặc Xanh) lên 100% trên tổng vốn điều lệ là 110.000.000.000 đồng. Vì vậy, từ ngày 17 tháng 3 năm 2022, Công ty Cổ phần HongHa Pharma và Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lặc Xanh trở thành Công ty Con của Công ty Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Các sự kiện quan trọng phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào quan trọng nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2022 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	
Ông Lê Văn Đức	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 01 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 17 tháng 01 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Thành viên	
Ông Lê Anh Tuấn	Thành viên	
Ông Nguyễn Việt Linh	Thành viên	
Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Thành viên	

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Ông Dương Quân Anh	Trưởng Ban
Bà Trần Ngọc Lan	Thành viên
Ông Đặng Quốc Hưng	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc với Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc



Nguyễn Tuấn Dũng

Số : 0106.01.05/2022/NVT2-BCTC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
Về báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022Kính gửi : **Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà được lập ngày 30 tháng 03 năm 2023, từ trang 07 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Trụ Sở Chính:

Số 8 Phố Cát Linh, P. Cát Linh, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

[T] (84-24) 3761 3399

[W] www.ntva.vn

[F] (84-24) 3761 5599

[E] vpa@ntva.vn

5

Chi nhánh tại Hà Nội:

Số 12 Phố Mễ Trì Hạ, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

98 Vũ Tông Phan, P. An Phú, Q. 2, TP. Hồ Chí Minh

182
TY
Đ
Đ
VI
1A
249
TY
Đ
Đ
TR
Đ
H
HP

Kết luận của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2023

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Tân

GCNĐKHNKT số: 5348-2020-124-1

Kiểm toán viên

Phạm Văn Tuấn

GCNĐKHNKT số: 4497-2023-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		306.593.924.342	166.564.810.500
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	3.527.662.176	5.743.999.298
1. Tiền	111		3.527.662.176	5.743.999.298
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	1.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	1.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		249.391.512.590	148.095.192.420
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	163.658.506.365	134.498.692.420
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	9.200.731.013	4.566.500.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	57.200.000.000	9.000.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	19.332.275.212	30.000.000
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		50.820.074.804	11.915.391.896
1. Hàng tồn kho	141	V.6	50.820.074.804	11.915.391.896
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.854.674.772	809.226.886
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	112.295.122	47.085.838
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.742.379.650	762.141.048
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		182.042.182.812	160.506.201.762
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		50.100.049.670	12.899.575.181
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	37.715.345.953	12.899.575.181
<i>Nguyên giá</i>	222		55.047.991.524	20.429.358.979
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(17.332.645.571)	(7.529.783.798)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.9	12.384.703.717	-
<i>Nguyên giá</i>	225		12.384.703.717	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		129.138.839.989	144.591.124.753
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.10	129.138.839.989	144.591.124.753
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		2.803.293.153	3.015.501.828
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	2.803.293.153	3.015.501.828
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		488.636.107.154	327.071.012.262

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		59.528.895.143	65.357.310.303
I. Nợ ngắn hạn	310		44.782.705.290	65.357.310.303
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	32.235.337.147	18.252.601.228
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	247.377.820	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	1.090.113.841	817.967.404
4. Phải trả người lao động	314		-	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	3.493.973	218.357.891
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		350.000.000	-
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15a	1.962.000.000	37.823.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	8.894.382.508	8.245.383.780
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		14.746.189.853	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.15b	14.746.189.853	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		429.107.212.011	261.713.701.959
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.17	429.107.212.011	261.713.701.959
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		353.835.080.000	171.671.440.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		353.835.080.000	171.671.440.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		39.750.000.000	39.750.000.000
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.447.191.254	4.122.691.890
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		25.864.184.757	43.904.366.324
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		10.359.228.232	27.917.834.879
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		15.504.956.525	15.986.531.445
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		5.210.756.000	2.265.203.745
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		488.636.107.154	327.071.012.262

Người lập biểu

Trần Thị Thơm

Kế toán trưởng

Hoàng Thị Kim Lan

Lập, ngày 30 tháng 03 năm 2023



Tổng Giám Đốc

Nguyễn Tuấn Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số tiền	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	466.135.416.350	305.159.744.600
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		466.135.416.350	305.159.744.600
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	448.084.284.225	285.337.450.465
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		18.051.132.125	19.822.294.135
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.869.787.826	170.305.570
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	989.805.764	830.239.959
Trong đó: chi phí lãi vay	23		989.805.764	830.239.959
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		53.279.612	504.859.811
9. Chi phí bán hàng	25	VI.5	189.072.000	497.842.510
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	3.594.974.959	1.899.076.904
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		17.200.346.840	17.270.300.143
12. Thu nhập khác	31		-	44.490
13. Chi phí khác	32	VI.7	34.222.486	174.126.002
14. Lợi nhuận khác	40		(34.222.486)	(174.081.512)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		17.166.124.354	17.096.218.631
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	1.437.922.554	871.250.405
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		15.728.201.799	16.224.968.226
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		15.504.956.525	15.986.531.445
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		223.245.274	238.436.781
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	460	752
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	460	752

Người lập biểu

Trần Thị Thơm

Kế toán trưởng

Hoàng Thị Kim Lan



Nguyễn Tuấn Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	17.166.124.354	17.096.218.631
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	2.539.202.367	1.434.699.902
- Các khoản dự phòng	03	-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(3.869.787.826)	(170.305.570)
- Chi phí lãi vay	06	989.805.764	830.239.959
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	16.825.344.659	19.190.852.922
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	120.884.817.894	(38.537.995.807)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(2.681.172.731)	6.077.305.868
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(35.708.269.768)	12.217.439.262
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	982.610.537	153.542.785
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.204.669.682)	(611.882.068)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(1.401.694.905)	(538.566.931)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	97.696.966.004	(2.049.303.969)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	-	(4.601.800.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(84.200.000.000)	(54.200.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	82.001.000.000	45.199.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(212.329.404.850)	(25.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	476.101.723	170.305.570
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(214.052.303.127)	(38.432.494.430)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	150.000.000.000	-	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-	
3. Tiền thu từ đi vay	33	14.905.000.000	57.436.000.000	
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(50.766.000.000)	(19.613.000.000)	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	114.139.000.000	37.823.000.000	
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(2.216.337.123)	(2.658.798.399)	
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5.743.999.298	8.402.797.697	
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-	
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	3.527.662.175	5.743.999.298	

Người lập biểu

Trần Thị Thom

Kế toán trưởng

Hoàng Thị Kim Lan

Lập ngày 30 tháng 03 năm 2023

Tổng Giám Đốc



Nguyễn Tuấn Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT Năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty Cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm liên quan đến nông sản sơ chế, chủ yếu là sắn lát và ngô hạt sấy.
- Ngành nghề kinh doanh** :
Ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:
 - Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác;
 - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.
- Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường:** Trong vòng 12 tháng
- Cấu trúc doanh nghiệp:**

Đơn vị trực thuộc:

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh
Chi nhánh Nhà máy Sản xuất Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực Phẩm Hồng Hà	Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La	Sản xuất, thương mại các sản phẩm liên quan nông nghiệp

Chi nhánh Công ty đang hoạt động bình thường.

Danh sách các Công ty con được hợp nhất:

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNDKK
Công ty Cổ phần Cường Sinh Yên Châu	Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	Sản xuất, thương mại các sản phẩm liên quan nông nghiệp	98,14%	98,14%
Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lặc Xanh	Thôn Phú Thọ, xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu	100%	100%
Công ty Cổ phần HongHa Pharma	208F Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình, Bán lẻ thuốc và các dụng cụ y tế	98%	98%
Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh và Thương mại Châu Á	Quốc lộ 1A, ấp Long An B, Thị Trấn Cái Tắc, Huyện Châu Thành A, Tỉnh Hậu Giang.	Sản xuất điện mặt trời, lắp đặt hệ thống điện	98%	98%

Các Công ty Con đang hoạt động bình thường.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Danh sách các công ty liên kết được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ:

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Tỷ lệ theo Giấy CNĐKK
Công ty Cổ phần nông sản Elmaco	Quốc lộ 38B, xã Sơn Lai, Huyện Nho Quan, Tỉnh Ninh Bình	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu và động vật sống	43,75%	43,75%
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà	Số 24, Ngõ 85 Đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	Cưa, Xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu	45,8%	45,8%
Công ty Cổ phần Nhựa Sinh Thái Việt Nam	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất bột giấy, giấy và bì, in ấn	20%	20%
Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiên Dược	Lô F3, đường N5, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, Phường Khánh Bình, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	26,67%	26,67%

Các Công ty liên kết đang hoạt động kinh doanh bình thường.

6. **Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên BCTC Hợp nhất**

Số liệu trên BCTC hợp nhất năm 2022 hoàn toàn so sánh được với số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021.

7. **Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có 33 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 29 nhân viên).

II. **NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

1. **Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. **CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

1. **Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

Trong năm, Công ty đã mua lại vốn chủ sở hữu của các Công ty con. Việc hợp nhất báo cáo tài chính được ghi nhận theo Giá trị ghi sổ tại ngày mua.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, vàng tiền tệ sử dụng với các chức năng cất trữ giá trị không bao gồm các loại vàng được phân loại là hàng tồn kho sử dụng với mục đích là nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm hoặc hàng hóa để bán.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau khi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

từ bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được/được ghi nhận theo mệnh giá.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên doanh, liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên doanh, liên kết. Nếu công ty con, công ty liên doanh, liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa công ty và người mua là đơn vị độc lập với Tổng công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:

- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu từ 3 năm trở lên.

Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

5. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường/chi phí quyền sử dụng đất, các chi phí trực tiếp và các chi phí chung có liên quan phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng thành phẩm bất động sản.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính (hoặc yếu tố chi phí khác cho phù hợp).

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

6. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm/Tỷ lệ khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa vật kiến trúc	20
Máy móc và thiết bị	03 – 10
Phương tiện vận tải truyền dẫn	10 - 15

7. Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của công ty bao gồm các chi phí sau. Chi phí trả trước ghi nhận chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động SXKD của nhiều kỳ kế toán và việc kết chuyển các khoản chi phí này vào chi phí SXKD của các kỳ kế toán sau

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi phí đào đắp san lấp mặt bằng

Khoản chi phí đào đắp, san lấp mặt bằng khu vực nhà xưởng tại Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ là 20 năm theo thời gian thuê đất.

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

10. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

12. Doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

13. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong kỳ và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, kế toán phải tính ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ.

14. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình đóng gói, vận chuyển.

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại,...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập DN hiện hành và thuế thu nhập DN hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

16. Công cụ tài chính

a. Tài sản tài chính

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

b. Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.1.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	2.017.149.138	5.730.010.485
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.510.513.038	13.988.813
Cộng	<u>3.527.662.176</u>	<u>5.743.999.298</u>

2. Phải thu của khách hàng ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Nông Sản Hoàng Hải Tây Bắc	8.307.692.658	-
Công ty Cổ phần Tinh bột sắn Elmaco Ninh Bình	35.002.625.828	35.497.041.935
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hanco Việt Nam	18.123.123.424	22.026.885.712
Công ty Cổ phần HDC Hà Nội	12.810.345.800	22.725.618.390
Công ty TNHH MTV Nông Sản Lương Sơn	26.187.986.781	-
Công ty Cổ phần Dược Liệu Hàm Tân	7.348.586.580	-
Công ty Cổ phần dược liệu Đồng Nai	2.856.005.000	-
Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu An Việt Mỹ	8.832.732.082	-
Các khách hàng khác	44.189.408.212	54.249.146.383
Cộng	<u>163.658.506.365</u>	<u>134.498.692.420</u>

3. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ông Lò Văn Độ	221.818.000	2.500.000.000
Ông Lò Văn Sợi	172.317.500	2.000.000.000
Công ty Cổ phần Thực phẩm Lành	1.884.190.004	-
Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Xây Dựng Huỳnh Phi	6.800.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	122.405.509	66.500.000
Cộng	<u>9.200.731.013</u>	<u>4.566.500.000</u>

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	<u>57.200.000.000</u>	<u>9.000.000.000</u>
Bà Nguyễn Thị Trang Thùy (1)	26.000.000.000	-
Ông Phạm Thanh Lâm (2)	6.000.000.000	-
Ông Võ Văn Hùng (3)	7.000.000.000	-
Bà Trần Thị Diễm Châu (4)	10.000.000.000	-
Các cá nhân khác	8.200.000.000	9.000.000.000
Cộng	<u>57.200.000.000</u>	<u>9.000.000.000</u>

(1) Là khoản cho vay bà Nguyễn Thị Trang Thùy theo Hợp đồng cho vay tiền số 19.12.2022/CD-HĐCV ngày 26/12/2022, số tiền cho vay là 26.000.000.000 VND, thời hạn 6 tháng, lãi suất 7,5%/năm. Tài sản đảm bảo là 2 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN312522 cấp ngày 30/07/2018, số vào sổ cấp GCN CS08283, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX501911 cấp ngày 18/12/2020, số vào sổ cấp GCN CS03310 mang tên Bà Nguyễn Thị Trang Thùy.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Bình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

(2) Là khoản cho vay ông Phạm Thanh Lâm theo Hợp đồng cho vay tiền ngày 30/12/2022, thời hạn 3 tháng, lãi suất 13,1%/năm. Khoản vay được đảm bảo bởi Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 326926, số CH02722 do UBND huyện Sóc Sơn cấp ngày 07/10/2017 thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Thanh Lâm.

(3) Là khoản cho vay ông Võ Thanh Hùng theo Hợp đồng cho vay tiền số 1201/2022/ HĐCV ngày 29/12/2022, số tiền cho vay là 7.000.000.000 VND, thời hạn 2 tháng, lãi suất 10%/năm. Tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN367245 cấp ngày 25/07/2018, số vào sổ cấp GCN CH03924 thuộc quyền sở hữu của ông Võ Thanh Hùng.

(4) Là khoản cho vay bà Trần Thị Diễm Châu theo Hợp đồng cho vay tiền số 1203/2022/ HĐCV ngày 29/12/2022, số tiền cho vay là 10.000.000.000 VND, thời hạn 2 tháng, lãi suất 10%/năm. Tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 990699 cấp ngày 08/04/2022, số vào sổ cấp GCN CS 02461 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị Diễm Châu.

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu tiền đặt cọc-Ông Lò Văn Hạnh (1)	15.000.000.000	-	-	-
Tạm ứng	1.074.000.000	-	-	-
Ký cược, ký quỹ	1.807.617.274	-	30.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Phúc Thọ (2)	1.440.000.000	-	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	10.657.938	-	-	-
Cộng	19.332.275.212	-	30.000.000	-

(1) Là khoản phải thu tiền đặt cọc cho Ông Lò Văn Hạnh theo Thỏa thuận đặt cọc ký ngày 10 tháng 11 năm 2021 giữa Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lặc Xanh và Ông Lò Văn Hạnh để được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất số 335, tại địa chỉ HTX Xôm Lôm, Xã Phiêng Luông, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 07/11/1996 mang tên Ông Lò Văn Hạnh. Mục đích mua đất là để Xây dựng Nhà máy chế biến sản.

(2) Là khoản phải thu tiền hợp tác kinh doanh theo Hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Công ty Cổ phần HongHa Pharma và Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Phúc Thọ ký ngày 27 tháng 9 năm 2021, hai bên cùng cam kết hợp tác trồng và phát triển trang trại trồng cây dược liệu gồm: rau sam, dền gai tại Thôn 6 Xã Ngọc Tảo, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Thời gian hợp tác là 05 năm. Tổng số vốn đầu tư ban đầu là: 30.000.000.000 VND, trong đó Công ty Cổ phần HongHa Pharma góp 10.000.000.000 VND tương đương với 33,3% tổng số vốn góp 2 bên. Phân chia lợi nhuận và chịu lỗ theo tỷ lệ góp vốn của mỗi bên.

Tuy nhiên, do khoản đầu tư không đạt hiệu quả như mong muốn nên hai bên thanh lý hợp đồng vào ngày 30/12/2022, Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Phúc Thọ sẽ hoàn trả toàn bộ số tiền 10.000.000.000 VND, thời hạn trả chậm nhất là đến ngày 28/02/2023. Đến thời điểm 31/12/2022, Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Phúc Thọ đã trả lại tổng tiền hợp tác kinh doanh 8.560.000.000 VND. Đến thời điểm hiện tại, Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Phúc Thọ đã hoàn trả toàn bộ khoản đầu tư trên cho Công ty Cổ phần HongHa Pharma.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	5.134.495.679	-	-	-
Thành phẩm	18.440.162.621	-	10.419.339.689	-
Hàng hóa	27.245.416.504	-	1.496.052.207	-
Cộng	50.820.074.804	-	11.915.391.896	-

7. Chi phí trả trước**a) Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí bảo hiểm	25.653.672	42.710.835
Công cụ dụng cụ	86.641.450	4.375.003
Cộng	112.295.122	47.085.838

b) Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí đào đắp san lấp mặt bằng khu vực nhà xưởng tại Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Năng, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La(*)	2.489.114.895	2.985.243.805
Phần mềm kế toán	-	3.483.328
Công cụ dụng cụ	314.178.258	26.774.695
Cộng	2.803.293.153	3.015.501.828

(*) Khoản chi phí đào đắp, san lấp mặt bằng khu vực nhà xưởng tại Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Năng, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La là các khoản chi phí phát sinh liên quan đến hoạt động san lấp, đào, phá đất đá để tạo mặt bằng khu vực nhà xưởng, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Khoản chi phí này được phân bổ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ là 20 năm.

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	9.994.000.480	6.206.558.499	4.228.800.000	20.429.358.979
Tăng do hợp nhất	-	12.943.700.000	21.674.932.545	34.618.632.545
Số cuối năm	9.994.000.480	19.150.258.499	25.903.732.545	55.047.991.524
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	2.926.186.086	4.383.347.711	220.250.000	7.529.783.798
Khấu hao trong năm	499.700.052	1.510.902.315	528.600.000	2.539.202.367
Tăng do hợp nhất	-	3.606.190.712	3.657.468.694	7.263.659.406
Số cuối năm	3.425.886.138	9.500.440.738	4.406.318.694	17.332.645.571
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	7.067.814.394	1.823.210.788	4.008.550.000	12.899.575.181
Số cuối năm	6.568.114.342	9.649.817.761	21.497.413.851	37.715.345.953

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình là phương tiện vận tải có nguyên giá và giá trị còn lại lần lượt là 19.528.779.818 VND và 17.741.784.198 VND đang được dùng để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Cầu Giấy, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh Hậu Giang.

9. Tài sản cố định thuê tài chính

Tài sản thuê là Thiết bị điện năng lượng mặt trời 996kW bao gồm 2320 tấm pin Axitec (430W/tấm), 9 bộ inverter hòa lưới SMA STP-110-60 (110kW) và 2 tủ điện; 01 Máy biến áp 1250 kVA của Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease. Nguyên giá của tài sản thuê là 12.384.703.717 VND.

10. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	129.138.839.989	-	144.591.124.753	-
Công ty Cổ phần Nông Sản Elmaco (1)	35.096.453.143	-	35.004.027.223	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ, Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà (2)	14.023.426.278	-	14.081.533.154	-
Công ty Cổ phần Nhựa Sinh Thái Việt Nam (3)	40.018.960.568	-	-	-
Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiên Dược (4)	40.000.000.000	-	-	-
Công ty TNHH nông sản Ngọc Lặc Xanh (5)	-	-	50.161.718.623	-
Công ty Cổ phần HongHa Pharma (5)	-	-	45.343.845.753	-
Cộng	129.138.839.989	-	144.591.124.753	-

(1) Là khoản góp vốn vào Công ty Cổ phần Nông sản Elmaco theo nghị quyết Hội đồng quản trị số 12/2020/NQ- HĐQT/HSL ngày 12 tháng 10 năm 2020. Theo đó Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thực Phẩm Hồng Hà góp vốn là 35.000.000.000 VNĐ chiếm 43,75% vốn điều lệ. Tính tới thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022 Công ty đã góp đủ số vốn theo cam kết. Chi tiết:

+ Giá gốc khoản đầu tư là: 35.000.000.000VND

+ Lãi phát sinh do hợp nhất theo phương pháp vốn chủ là: 96.414.362 VND

(2) Theo nghị quyết HĐQT số 01/2020/NQ-HĐQT/HSL ký ngày 12 tháng 02 năm 2020 toàn bộ 1.400.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực Phẩm Hồng Hà tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà được góp vốn vào Công ty Cổ phần Cường Sinh Yên Châu với tổng giá trị vốn góp là 14.000.000.000 VND (tương đương với mệnh giá 10.000 VND/Cổ phần) chiếm 46,67% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà. Theo đó tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà là 45,8% vốn chủ sở hữu của Công ty. Chi tiết:

+ Giá gốc khoản đầu tư là: 14.000.000.000 VND

+ Lãi phát sinh do hợp nhất theo phương pháp vốn chủ là: 23.426.278 VND

(3) Là khoản góp vốn của Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lặc Xanh vào Công ty Cổ phần Nhựa sinh thái Việt Nam theo Quyết định của Hội đồng thành viên số 23.12.2022/NQ-HĐQT/NLX ngày 23/12/2022. Theo đó, Công ty TNHH Ngọc Lặc Xanh góp vốn 40.000.000.000 VND, giá mua 10.000 đồng/cổ phần tương đương 40.000.000.000 VNĐ, chiếm 20% vốn điều lệ. Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022 Công ty đã góp đủ số vốn góp trên. Chi tiết:

+ Giá gốc khoản đầu tư là: 40.000.000.000 VND

+ Lãi phát sinh do hợp nhất theo phương pháp vốn chủ là: 18.960.568 VND

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (4) Là khoản góp vốn của Công ty Cổ phần HongHa Pharma vào Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiên Dược theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 19.12/2022/NQ-HĐQT/HP ngày 19/12/2022. Theo đó, Công ty Cổ phần HongHa Pharma góp vốn 2.000.000 cổ phần, giá mua 20.000 đồng/cổ phần tương đương 40.000.000.000 VND, chiếm 26,67% vốn điều lệ. Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022 Công ty đã góp đủ số vốn góp trên. Chi tiết:
+ Giá gốc khoản đầu tư là: 40.000.000.000 VND
Khoản đầu tư này được mua vào tại thời điểm cuối năm 2022, số liệu hợp nhất được xác định theo giá trị sổ sách tại Công ty liên kết.
- (5) Trong năm, Công ty thực hiện đầu tư thêm vào Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lạc Xanh và Công ty Cổ phần HongHa Pharma. Theo đó, các Công ty này đã trở thành Công ty con.

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần VBM Bắc Bộ	630.460.824	5.500.026.740
Công ty Cổ phần Thực Phẩm Lành	404.965.430	6.226.820.200
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Phúc Thọ	1.326.496.144	-
Công ty Cổ phần nông sản thực phẩm Hồng Hà	13.187.069.494	-
Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu 5T	13.589.727.719	5.249.285.360
Công ty Cổ phần thực phẩm Lành Mai Châu	2.570.510.784	-
Các nhà cung cấp khác	526.106.752	1.276.468.928
Cộng	32.235.337.147	18.252.601.228

12. Người mua trả tiền trước

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Công nghệ mới NEWTECH	90.000.000	-
Công ty TNHH HT Brothers Việt Nam	157.377.820	-
Cộng	247.377.820	-

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã nộp</u>	<u>Tăng do hợp nhất</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	817.967.404	1.437.922.554	(1.401.694.905)	214.268.787	1.068.463.840
Thuế thu nhập cá nhân	-	70.346.302	(48.696.301)	-	21.650.001
Các loại thuế khác	-	47.879.946	(47.879.946)	-	-
Cộng	817.967.404	1.556.148.802	(1.498.271.152)	214.268.787	1.090.113.841

Thuế giá trị gia tăng

Đối với hoạt động bán nông sản qua sơ chế cho doanh nghiệp ở khâu thương mại: Không phải kê khai tính nộp thuế GTGT

Đối với các hoạt động khác: 10%, 8%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Doanh nghiệp áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%

Công ty con: Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lạc Xanh, Công ty Cổ phần Cường Sinh Yên Châu, Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh và Thương mại Châu Á được hưởng chính sách ưu đãi thuế áp dụng cho doanh nghiệp thành lập mới thuộc địa bàn kinh tế khó khăn theo quy định tại nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 và Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Bình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**14. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay phải trả khác	3.493.973	218.357.891
Cộng	3.493.973	218.357.891

15. Vay và nợ thuê tài chính**a) Ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn ngân hàng	1.962.000.000	1.962.000.000	12.823.000.000	12.823.000.000
<i>Ngân hàng TMCP Tiên Phong</i>	-	-	7.100.000.000	7.100.000.000
<i>Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Cầu Giấy (*)</i>	1.962.000.000	1.962.000.000	2.723.000.000	2.723.000.000
<i>Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam</i>	-	-	3.000.000.000	3.000.000.000
Vay ngắn hạn các cá nhân	-	-	25.000.000.000	25.000.000.000
<i>Vay Ông Nguyễn Tuấn Dũng</i>	-	-	25.000.000.000	25.000.000.000
Cộng	1.962.000.000	1.962.000.000	37.823.000.000	37.823.000.000

(*) Là khoản vay Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Cầu Giấy theo Hợp đồng cho vay hạn mức số REF2217300111 ký ngày 08/08/2022. Hạn mức cho vay là 12.000.000.000 đồng. Thời hạn hiệu lực của hạn mức là 12 tháng, mục đích vay là để bổ sung vốn kinh doanh, lãi suất cho vay được quy định cụ thể trên từng Giấy nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bởi tài sản là 01 Xe ô tô con cũ VOLVO XC90, biển số xe 30H-150.70 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 097223 do phòng cảnh sát giao thông thành phố Hà nội cấp ngày 20/07/2021, giá trị của tài sản đảm bảo là 3.890.000.000 đồng.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	12.823.000.000	12.905.000.000	(23.766.000.000)	1.962.000.000
Vay ngắn hạn các cá nhân	25.000.000.000	2.000.000.000	(27.000.000.000)	-
Cộng	37.823.000.000	14.905.000.000	(50.766.000.000)	1.962.000.000

b) Dài hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay dài hạn các tổ chức khác	14.746.189.853	14.746.189.853	-	-
<i>Vay dài hạn ngân hàng</i>	7.677.457.148	7.677.457.148	-	-
<i>Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (1)</i>	511.457.148	511.457.148	-	-
<i>Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh Hậu Giang (2)</i>	7.166.000.000	7.166.000.000	-	-
<i>Nợ thuê tài chính</i>	7.068.732.705	7.068.732.705	-	-
<i>Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease (3)</i>	7.068.732.705	7.068.732.705	-	-
Cộng	14.746.189.853	14.746.189.853	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Bình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

- (1) Là khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp Ô tô số 230622-8288972-AUTO-1/HĐ ký ngày 23 tháng 6 năm 2022. Số tiền cho vay 550.800.000 VND, thời hạn cho vay 84 tháng tính từ ngày giải ngân. Mục đích sử dụng vốn vay: Mua ô tô mới phục vụ mục đích đi lại theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số A141982-1/HĐ/MB-TCTC/2022. Lãi suất cho vay trong hạn được quy định vụ thể trong Khế ước nhận nợ, lãi suất cho vay quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Tài sản thế chấp là Ô tô Toyota Veloz Cross CVT biển kiểm soát 95A-094.37 phát sinh từ hợp đồng vay này. Giá trị tài sản thế chấp là 648.000.000 VND.
- (2) Là khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hậu Giang theo Hợp đồng Cho vay dự án đầu tư số 01/2021-HĐCVDADT/NHCT821-CTY CHAU A ký ngày 08 tháng 3 năm 2021. Số tiền cho vay tổng giá trị không vượt quá 10.200.000.000 VND. Mục đích sử dụng để thanh toán và/bù đắp chi phí đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà số 179, Quốc lộ 61, Ấp Tầm Vu 1, Xã Thạnh Hòa, Huyện Phụng Hiệp, Tỉnh Hậu Giang. Thời hạn cho vay là 84 tháng kể từ ngày giải ngân. Lãi suất cho vay quy định tại từng Giấy nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Các biện pháp đảm bảo cho khoản vay bao gồm:
- Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2020/HĐBĐ/NHCT821-CTY PHUC DIEN HAU GIANG ngày 25/08/2020 được ký giữa Ngân hàng và Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang.
 - Hợp đồng thế chấp động sản số 01/2021/HĐBĐ/NHCT821-ĐMT-CTY CHAU A ngày 08/03/2021 được ký giữa Ngân hàng và Công ty. Tài sản thế chấp là toàn bộ thiết bị Hệ thống điện mặt trời mái nhà thuộc dự án điện mặt trời mái nhà tại số 179, Quốc lộ 61, Ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang và tất cả các quyền, lợi ích phát sinh từ tài sản. Giá trị tài sản thế chấp là 15.166.000.000 VND.
- (3) Là khoản nợ thuê tài chính Công ty Cho thuê Tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease theo Hợp đồng cho thuê tài chính số C2112172C2 ký ngày 11 tháng 01 năm 2022. Tài sản thuê là Thiết bị điện năng lượng mặt trời 996kW bao gồm 2320 tấm pin Axitec (430W/tấm), 9 bộ inverter hòa lưới SMA STP-110-60 (110kW) và 2 tủ điện; 01 Máy biến áp 1250 kVA. Tổng giá trị tài sản thuê là 11.850.781.824 VND. Mục đích sử dụng phục vụ hoạt động của Công ty, thời hạn thuê 48 tháng. Công ty đã trả trước 2.962.695.456 VND, giá trị thuê còn lại là 8.888.086.368 VND, ngày bắt đầu thuê 07/02/2022. Khoản nợ thuê được bảo đảm bởi khoản tiền Công ty đã ký cược đảm bảo số tiền 1.777.617.274 VND, thư bảo lãnh phát hành bởi Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Điền Hậu Giang, ông Nguyễn Thành Lập và bà Phạm Trần Giáng Thu. Giá trị còn lại của tài sản sau thời hạn thuê là 199.093.135 VND.

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	4.122.691.890	324.499.364	4.447.191.254
Quỹ phúc lợi	4.122.691.890	324.499.364	4.447.191.254
Cộng	8.245.383.780	648.998.728	8.894.382.508

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

17. Vốn chủ sở hữu**a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Quỹ Đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
Số đầu năm trước	171.671.440.000	39.750.000.000	3.882.587.497	28.638.148.058	2.026.766.964	245.968.942.519
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	15.986.531.445	238.436.781	16.224.968.226
Trích lập các quỹ	-	-	240.104.393	(720.313.179)	-	(480.208.786)
Số dư cuối năm trước	171.671.440.000	39.750.000.000	4.122.691.890	43.904.366.324	2.265.203.745	261.713.701.959
Số dư đầu năm nay	171.671.440.000	39.750.000.000	4.122.691.890	43.904.366.324	2.265.203.745	261.713.701.959
Tăng vốn góp bằng tiền(1)	150.000.000.000	-	-	-	-	150.000.000.000
Tăng do hợp nhất	-	-	-	-	3.072.306.981	3.072.306.981
Chia cổ tức bằng cổ phiếu (2)	32.163.640.000	-	-	(32.163.640.000)	-	-
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	15.504.956.525	223.245.274	15.728.201.799
Trích lập các quỹ (2)	-	-	324.499.364	(973.498.092)	-	(648.998.728)
Chia cổ tức, lợi nhuận	-	-	-	-	(350.000.000)	(350.000.000)
Chi trả thù lao HĐQT và BKS(2)	-	-	-	(408.000.000)	-	(408.000.000)
Số dư cuối kỳ này	353.835.080.000	39.750.000.000	4.447.191.254	25.864.184.757	5.210.756.000	429.107.212.011

(1) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ/HSL ngày 09 tháng 12 năm 2021 thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư nhằm tăng vốn điều lệ Công ty số lượng cổ phiếu phát hành 15.000.000 Cổ phiếu tương đương với tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm là 150.000.000.000 VND, tăng vốn điều lệ của Công ty từ 171.671.440.000 VND lên 321.671.440.000 VND. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được sử dụng cho hoạt động đầu tư cho các Công ty cùng ngành, trả nợ vay, bổ sung vốn lưu động.

(2) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/HSL ngày 25 tháng 03 năm 2021, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà quyết định thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 5% tổng vốn điều lệ và sẽ thực hiện sau khi Công ty hoàn thành xong việc phát hành tăng vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ/HSL ngày 29 tháng 04 năm 2022. Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 như sau:

- + Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 5% tổng vốn điều lệ.
- Đến ngày 16 tháng 8 năm 2022, Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức này, nâng vốn điều lệ của Công ty từ 321.671.440.000 VND lên 353.835.080.000 VND.
- + Quỹ khen thưởng 2% của lợi nhuận sau thuế năm 2021 tương ứng 324.499.364 VND.
- + Quỹ phúc lợi 2% của lợi nhuận sau thuế năm 2021 tương ứng 324.499.364 VND.
- + Quỹ đầu tư phát triển 2% của lợi nhuận sau thuế năm 2021 tương ứng 324.499.364 VND.
- + Thù lao HĐQT, BKS năm 2021 tổng số tiền 408.000.000 VND.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Bình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	44.000.000.000	-
Ông Nguyễn Tuấn Dũng	27.500.000.000	-
Ông Lê Văn Đức	11.000.000.000	27.250.000.000
Các cổ đông khác	271.335.080.000	144.421.440.000
Cộng	<u>353.835.080.000</u>	<u>171.671.440.000</u>

c) Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	35.383.508	17.167.144
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	35.383.508	17.167.144
- Cổ phiếu phổ thông	35.383.508	17.167.144
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	35.383.508	17.167.144
- Cổ phiếu phổ thông	35.383.508	17.167.144

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	312.697.385.879	146.847.789.188
Doanh thu bán thành phẩm	152.888.030.471	158.311.955.412
Doanh thu cho thuê tài sản	550.000.000	-
Cộng	<u>466.135.416.350</u>	<u>305.159.744.600</u>

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	305.388.278.363	138.637.121.270
Giá vốn của thành phẩm đã bán	142.264.639.196	146.125.522.096
Giá vốn của cho thuê tài sản	431.366.666	574.807.099
Cộng	<u>448.084.284.225</u>	<u>285.337.450.465</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi, cho vay	476.101.723	170.305.570
Lãi từ giao dịch mua rẻ Công ty con	3.393.686.103	-
Cộng	<u>3.869.787.826</u>	<u>170.305.570</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	989.805.764	830.239.959
Cộng	<u>989.805.764</u>	<u>830.239.959</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**5. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí khác	189.072.000	497.842.510
Cộng	<u>189.072.000</u>	<u>497.842.510</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.320.843.321	822.647.359
Chi phí khấu hao tài sản cố định	708.332.011	47.647.351
Thuế, phí và lệ phí	528.600.000	367.552.508
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.654.000	6.000.000
Các chi phí khác	1.020.545.627	655.229.686
Cộng	<u>3.594.974.959</u>	<u>1.899.076.904</u>

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị phạt, bị truy thu	34.222.486	174.126.002
Cộng	<u>34.222.486</u>	<u>174.126.002</u>

8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**a) Thuế thu nhập doanh nghiệp từ các hoạt động khác không được hưởng ưu đãi**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.165.958.200	161.873.693
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(3.092.715.635)	166.043.275
Các khoản điều chỉnh tăng	354.250.080	166.043.275
<i>Các khoản thuế bị phạt, truy thu, chậm nộp thuế</i>	111.009	29.126.608
<i>Chi phí khấu hao xe ô tô trên 1,6 tỷ</i>	328.600.000	136.916.667
<i>Chi phí không được trừ</i>	25.539.071	-
Các khoản điều chỉnh giảm	(3.446.965.715)	-
<i>Lãi lỗ công ty liên kết HN theo PP vốn chủ</i>	(53.279.612)	-
<i>Lãi từ giao dịch mua rẻ Công ty con</i>	(3.393.686.103)	-
Thu nhập chịu thuế	2.073.242.565	327.916.968
Thu nhập tính thuế	2.073.242.565	327.916.968
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	414.648.513	65.583.393
Thuế TNDN được miễn giảm	-	(17.280.544)
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	364.297.175	38.143.000
Chi phí thuế TNDN hiện hành	<u>778.945.688</u>	<u>86.445.849</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**a) Thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi**

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.000.166.154	16.934.344.938
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
Các khoản điều chỉnh tăng	1.179.371.180	(359.860.417)
Các khoản thuế bị phạt, truy thu	1.179.371.180	144.999.394
Khấu hao xe bị loại	7.753.161	144.999.394
Chi phí khác không được trừ	431.366.667	-
Các khoản điều chỉnh giảm	740.251.352	-
Lãi lỗ từ hoạt động liên doanh liên kết	-	(504.859.811)
Thu nhập chịu thuế	-	(504.859.811)
Thu nhập tính thuế	13.179.537.334	16.574.484.521
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	10%	10%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	1.317.953.732	1.657.448.452
Miễn giảm 50% số thuế TNDN phải nộp ở công ty con	(658.976.867)	(828.724.226)
Giảm trừ 30% số thuế TNDN phải nộp ở Công ty mẹ	-	(43.919.670)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	658.976.866	784.804.556

Từ ngày 24 tháng 6 năm 2021, Công ty thay đổi địa điểm kinh doanh về địa chỉ kinh doanh mới Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ-Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam bởi vậy Công ty không được hưởng ưu đãi thuế TNDN kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2021.

Hoạt động được hưởng ưu đãi thuế phát sinh từ các Công ty con: Công ty TNHH Nông sản Ngọc Lặc Xanh, Công ty Cổ phần Cường Sinh Yên Châu, Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh và Thương mại Châu Á.

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.504.956.525	15.986.531.445
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(620.198.261)	(648.998.728)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(620.198.261)	(648.998.728)
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	14.884.758.264	15.337.532.717
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	32.383.508	20.383.508
	460	752

(*) Số liệu năm nay tạm trích theo tỷ lệ như nghị quyết phân phối với lợi nhuận năm trước. Tỷ lệ tạm tính năm nay là: 4% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Bình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	17.167.144	17.167.144
Ảnh hưởng tăng vốn do phát hành cổ phiếu riêng lẻ	12.000.000	-
Ảnh hưởng của Cổ phiếu phổ thông phát hành trong năm từ LNST chưa phân phối	3.216.364	3.216.364
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>32.383.508</u>	<u>20.383.508</u>

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	147.765.925.322	144.626.377.064
Chi phí nhân công	2.239.066.419	1.226.202.359
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.539.202.367	1.434.699.902
Thuế, phí lệ phí	9.654.000	6.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.947.027.645	1.850.211.609
Chi phí khác	-	-
Cộng	<u>154.500.875.753</u>	<u>149.143.490.934</u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

1. Giao dịch không bằng tiền

Trong năm, Công ty phát sinh giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>
Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	32.163.640.000

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các nghiệp vụ phát sinh chính trong năm giữa Công ty và các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	
Thu tiền góp vốn	40.000.000.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4.000.000.000
Ông Nguyễn Tuấn Dũng	
Thu tiền góp vốn	25.000.000.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2.500.000.000
Ông Lê Văn Đức	
Thu tiền góp vốn	10.000.000.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	1.000.000.000
Phải trả tiền thù lao HĐQT, BKS	408.000.000
Tiền thù lao HĐQT, BKS đã trả	408.000.000

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Chức vụ	<u>Năm nay</u>		
		<u>Tiền lương</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Tổng</u>
Ông Lê Văn Đức	Chủ tịch HĐQT	68.736.000	60.000.000	128.736.000
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Thành viên HĐQT	83.052.000	45.000.000	128.052.000
Ông Lê Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	-	45.000.000	45.000.000
Ông Nguyễn Việt Linh	Thành viên HĐQT	-	45.000.000	45.000.000
Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Thành viên HĐQT	92.796.000	20.000.000	112.796.000
Ông Bùi Quý Ba	Thành viên HĐQT	-	15.000.000	15.000.000
Ông Nguyễn Tuấn Cường	Thành viên HĐQT	-	15.000.000	15.000.000
Bà Nguyễn Thị Tường An	Thành viên HĐQT	-	55.000.000	55.000.000
Ông Dương Quân Anh	Trưởng BKS	-	36.000.000	36.000.000
Bà Trần Ngọc Lan	Thành viên BKS	67.275.900	27.000.000	94.275.900
Ông Đặng Quốc Hưng	Thành viên BKS	-	27.000.000	27.000.000
Bà Lê Thị Nam	Thành viên BKS	-	9.000.000	9.000.000
Dương Quỳnh Hoa	Thành viên BKS	-	9.000.000	9.000.000
Tổng		311.859.900	408.000.000	719.859.900

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, công ty không còn công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các thành viên ban lãnh đạo.

2. Thông tin về bộ phận

a, Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các hoạt động kinh doanh chính sau:

Hoạt động sản xuất chế biến;

Hoạt động thương mại.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC THỨC PHẠM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực cho thuê tài sản	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	312.697.385.879	152.888.030.471	550.000.000	466.135.416.350
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	312.697.385.879	152.888.030.471	550.000.000	466.135.416.350
Chi phí theo bộ phận	(305.388.278.363)	(142.264.639.196)	(431.366.666)	(448.084.284.225)
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	7.309.107.516	10.623.391.275	118.633.334	18.051.132.125
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(3.784.046.959)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				14.267.085.166
Doanh thu hoạt động tài chính				3.869.787.826
Chi phí tài chính				(989.805.764)
Lãi lỗ công ty liên kết				53.279.612
Thu nhập khác				-
Chi phí khác				(34.222.486)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(1.437.922.554)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				15.728.201.799
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác				19.051.819
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				2.767.796.797
Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:				
	Lĩnh vực thương mại	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực cho thuê tài sản	Cộng
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	123.582.751.418	139.109.009.954	11.087.600.480	273.779.361.852
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				214.856.745.301
Tổng tài sản				488.636.107.153
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	47.922.497.435	1.021.029.565	-	48.943.527.000
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	10.585.368.142
Tổng nợ phải trả				59.528.895.143

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

b, Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty trong năm chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

a, Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

b, Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh (không bao gồm lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Bình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Vay và nợ	1.962.000.000	14.746.189.853	-	16.708.189.853
Phải trả người bán	32.235.337.147	-	-	32.235.337.147
Các khoản phải trả khác	353.493.973	-	-	353.493.973
Cộng	34.550.831.120	14.746.189.853	-	49.297.020.973
Số đầu năm				
Vay và nợ	37.823.000.000	-	-	37.823.000.000
Phải trả người bán	18.252.601.228	-	-	18.252.601.228
Các khoản phải trả khác	218.357.891	-	-	218.357.891
Cộng	56.293.959.119	-	-	56.293.959.119

C. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.527.662.176	5.743.999.298	3.527.662.176	5.743.999.298
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	1.000.000	-	1.000.000
Phải thu khách hàng	163.658.506.365	134.498.692.420	163.658.506.365	134.498.692.420
Các khoản cho vay	57.200.000.000	9.000.000.000	57.200.000.000	9.000.000.000
Các khoản phải thu khác	19.332.275.212	30.000.000	19.332.275.212	30.000.000
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	129.138.839.989	144.591.124.753	129.138.839.989	144.591.124.753
Cộng	372.857.283.742	293.864.816.471	372.857.283.742	293.864.816.471
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	16.708.189.853	37.823.000.000	16.708.189.853	37.823.000.000
Phải trả người bán	32.235.337.147	18.252.601.228	32.235.337.147	18.252.601.228
Các khoản phải trả khác	353.493.973	218.357.891	353.493.973	218.357.891
Cộng	49.297.020.973	56.293.959.119	49.297.020.973	56.293.959.119

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ

Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng chính phủ- Nhà khách La Thành, Số 226, Vạn Phúc, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh năm trước là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Thực Phẩm Hồng Hà đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Thep Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ/HSL ngày 29 tháng 04 năm 2022, Công ty đã trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ 4% lợi nhuận sau thuế 648.998.728 VND và phát hành cổ phiếu trong năm từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Vì vậy, lãi cơ bản trên cổ phiếu cùng kỳ năm trước đã được điều chỉnh lại.

Chỉ tiêu “Lãi cơ bản trên cổ phiếu” được điều chỉnh lại như sau: (xem thuyết minh VI.9)

	<u>Mã số</u>	<u>Số liệu theo Báo cáo tài chính năm trước</u>	<u>Số liệu điều chỉnh lại</u>
<i>Báo cáo kết quả kinh doanh</i>			
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	894	752

Lập ngày 30 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Trần Thị Thơm

Kế toán trưởng

Hoàng Thị Kim Lan

Tổng Giám đốc

Nguyễn Tuấn Dũng